

Số: 18/2024/QĐST-KDTM

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ các Điều 357; Điều 385, Điều 430, Điều 440, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 30, khoản 5 Điều 211 Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 8 Điều 3; Điều 306 Luật Thương mại 2005;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 121/TLST-KDTM ngày 14/12/2023 về “*Tranh chấp Hợp đồng mua bán*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH xây dựng và thương mại V

Địa chỉ cũ: Thôn X, xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ mới: Trụ sở: Thửa đất số 4, tờ bản đồ số 4, khu đất dịch vụ khu 2, thôn Y, xã A, huyện H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Lê Trường G, chức vụ: Giám đốc

Đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Bà Lê Thị H sinh năm 1987 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 2000 (Theo Giấy ủy quyền ngày 15 tháng 01 năm 2024).

Bị đơn: Công ty Cổ phần Đầu tư H

Địa chỉ cũ: Tầng 6A tòa nhà 169 đường N, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ mới: 14-15A, tầng 7 Tòa nhà C, số 117 đường T, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân N – Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đăng S, sinh năm 1986 (Theo Giấy ủy quyền số 05/2024/GUQ-HiCON ngày 09 tháng 8 năm 2024).

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Nguyên đơn Công ty TNHH xây dựng và thương mại V và bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư H cùng thống nhất xác định bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư H còn nợ nguyên đơn số tiền nợ gốc 900.465.239 đồng (Chín trăm triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn hai trăm ba mươi chín đồng) và tiền lãi chậm thanh toán tính đến ngày 30/7/2024 là 122.463.272 đồng (Một trăm hai mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn hai trăm bảy mươi hai đồng). Tổng số tiền nợ tính đến ngày 30/7/2024 là 1.022.928.511 đồng (Một tỷ không trăm hai mươi hai triệu chín trăm hai mươi tám nghìn năm trăm mười một đồng) theo Hợp đồng nguyên tắc số 0201/2021/HĐNT/HC-DB ngày 02/01/2021 và Hợp đồng nguyên tắc số 01/HĐNT/HC-VB ngày 23/8/2022 kí kết giữa hai bên.

Xác định tính đến ngày 30/7/2024 bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH xây dựng và thương mại V tổng số tiền nợ là 1.022.928.511 đồng (Một tỷ không trăm hai mươi hai triệu chín trăm hai mươi tám nghìn năm trăm mười một đồng), bao gồm: Số tiền nợ gốc 900.465.239 đồng

(Chín trăm triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn hai trăm ba mươi chín đồng) và số tiền nợ lãi là 122.463.272 đồng (Một trăm hai mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn hai trăm bảy mươi hai đồng) theo Hợp đồng nguyên tắc số 0201/2021/HĐNT/HC-DB ngày 02/01/2021 và Hợp đồng nguyên tắc số 01/HĐNT/HC-VB ngày 23/8/2022 kí kết giữa hai bên.

2. Nguyên đơn Công ty TNHH xây dựng và thương mại V và bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư H cùng thống nhất phương án thanh toán khoản nợ gốc như sau:

- Đợt 1 bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư H phải có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại V số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) tiền gốc chậm nhất vào 30/10/2024.

- Đợt 2 bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư H phải có nghĩa vụ thanh toán tiếp cho nguyên đơn Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại V toàn bộ số tiền gốc còn lại là 400.465.239 đồng (Bốn trăm triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn hai trăm ba mươi chín đồng) chậm nhất vào ngày 30/12/2024.

3. Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại V và Công ty Cổ phần Đầu tư H cùng thống nhất thỏa thuận nếu Công ty Cổ phần Đầu tư H vi phạm không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ gốc theo thỏa thuận nêu trên thì nguyên đơn Công ty TNHH xây dựng và thương mại V có quyền yêu cầu Công ty Cổ phần Đầu tư H phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ gốc và lãi nêu trên là 1.022.928.511 đồng (Một tỷ không trăm hai mươi hai triệu chín trăm hai mươi tám nghìn năm trăm mười một đồng) cho Công ty TNHH xây dựng và thương mại V theo Hợp đồng nguyên tắc số 0201/2021/HĐNT/HC-DB ngày 02/01/2021 và Hợp đồng nguyên tắc số 01/HĐNT/HC-VB ngày 23/8/2022 kí kết giữa hai bên.

4. Kể từ ngày 31/7/2024 cho đến khi thi hành án xong nếu bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư H chậm thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì phải chịu lãi suất trên số tiền chậm thanh toán tương ứng với thời gian chậm thanh toán theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

5. **Về án phí KDTMST:** Nguyên đơn Công ty TNHH xây dựng và thương mại V và bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư H cùng thống nhất Công ty Cổ phần Đầu tư H

sẽ chịu toàn bộ án phí KDTM sơ thẩm theo quy định của pháp luật số tiền là 21.343.928 đồng (Hai mươi một triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn chín trăm hai mươi tám đồng).

Hoàn trả lại nguyên đơn Công ty TNHH xây dựng và thương mại V số tiền 19.506.979 đồng (Mười chín triệu năm trăm linh sáu nghìn chín trăm bảy mươi chín đồng) nguyên đơn đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000166 ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Cơ quan Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu VP; Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thu Hằng